

Bản án số: 57/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 7 - 2020

*“V/v tranh chấp Hôn nhân
và gia đình”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ.

Ông Trần Đình Đường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1991. Có mặt.

Trú tại: Khối Y, phường Hc, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hồ H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ HKTT trước khi xuất cảnh: Khối Y, phường Hc, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Hiện đang sinh sống và làm việc tại: Công hòa liên bang Đức.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn xin ly hôn, bản tự khai, lời trình bày của nguyên đơn chị Dương Thị H: Chị Dương Thị H và anh Nguyễn Hồ H tìm hiểu và đến với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/6/2012. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sinh sống tại nhà chồng tại Khối Y, phường Hc, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian chung sống với nhau được khoảng 05 năm từ năm 2012 đến năm 2017 thì cuộc sống gia đình không được hạnh phúc, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến năm 2018 anh Nguyễn Hồ H làm thủ tục đi nước ngoài là Cộng hòa liên bang Đức (CHLB Đức). Từ khi anh H đi nước ngoài cho đến nay hai vợ chồng không liên

lạc gì với nhau. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được. Vì vậy, Chị H làm đơn ly hôn với anh Nguyễn Hồ H tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/3/2013. Hiện tại cháu Ngân đang ở với chị Dương Thị H, do Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, nguyện vọng của Chị H muốn được tiếp tục chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng N đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Dương Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Hồ H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ: Tài sản chung và nợ chung vợ chồng không có. Chị Dương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hồ H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản như: Đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện và bản tự khai của chị Dương Thị H; thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa cho anh Nguyễn Hồ H thông qua ông Nguyễn Hồ C và bà Phan Thị T (bố mẹ đẻ của anh H), nhưng hiện tại anh Nguyễn Hồ H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Hồ H vẫn có liên hệ với gia đình và đã biết việc chị Dương Thị H xin ly hôn, nhưng vẫn không liên lạc, không gửi lời khai thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án cho Tòa án, cũng như không cung cấp địa chỉ để Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Nên cần xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị H được ly hôn anh H.

Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/3/2013 cho chị Dương Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Hồ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do Chị H chưa có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Dương Thị H chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam của anh Nguyễn Hồ H mà không cung cấp được địa chỉ của bị đơn ở nước ngoài. Qua xác minh tại bố mẹ đẻ anh H là ông Nguyễn Hồ C và bà Phan Thị T thì ông bà cho biết vẫn có liên hệ với anh H qua điện thoại di động. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai nhưng thân nhân của họ cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của bị đơn cho Tòa án, ông C bà T trình bày: Anh H thỉnh thoảng có liên lạc về gia đình nhưng hiện nay công việc không ổn định, địa chỉ thường xuyên thay đổi nên ông, bà không thể cung cấp địa chỉ của anh H.

Như vậy, bị đơn là anh Nguyễn Hồ H vẫn có liên hệ với gia đình và đã biết việc chị Dương Thị H xin ly hôn, nhưng vẫn không liên lạc, không gửi lời khai thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án cho Tòa án, cũng như không cung cấp địa chỉ để Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Nên cần xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Nguyễn Hồ H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/6/2012 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về sinh sống tại nhà chồng tại Khối Y, phường Hc, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian chung sống với nhau được khoảng 05 năm từ năm 2012 đến năm 2017 thì cuộc sống gia đình không được hạnh phúc, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến năm 2018, anh Nguyễn Hồ H làm thủ tục đi nước ngoài là Cộng hòa liên bang Đức (CHLB Đức). Từ khi anh H đi nước ngoài cho đến nay hai vợ chồng không liên lạc gì với nhau. Do tình cảm không còn, chị Dương Thị H làm đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Hồ H. Xét thấy, mâu thuẫn giữa Chị H và anh H đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình giải quyết cho chị Dương Thị H và anh Nguyễn Hồ H được ly hôn.

[2.2] Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Nguyễn Hồ H có 01 con chung, cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/3/2013. Hiện tại cháu Ngân đang ở với chị Dương Thị H, do Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, nguyện

vọng của Chị H muốn được tiếp tục chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng N đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Dương Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Hồ H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, hiện nay anh Nguyễn Hồ H không có mặt tại địa phương, nên cần giao cháu Nguyễn Hoàng N cho chị Dương Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, đúng với quy định tại khoản 2 điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, hiện nay Chị H chưa yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nên cần chấp nhận và dành quyền khởi kiện cho Chị H khi có yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ: Chị Dương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Dương Thị H và anh Nguyễn Hồ H được ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/3/2013 cho chị Dương Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Hồ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, dành quyền khởi kiện cho chị Dương Thị H khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Các bên có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003137 ngày 18/12/2020.

Chị Dương Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Hồ H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Bá Võ

Trần Đình Đường

Thái Thị Hồng Vân

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND p. Hưng Phúc, TP. Vinh, NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Thái Thị Hồng Vân

